

Số: 300/2019/QĐST-HNGĐ

Quận 6, ngày 26 tháng 04 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 272/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 04 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Huỳnh Tuấn N, Sinh năm: 1984

Địa chỉ: 171/48 TLV, Phường L, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Đỗ Huyền P, Sinh năm: 1981

Địa chỉ: 153/4/9 BH, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Tuấn N và Bà Đỗ Huyền P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có một con chung tên Huỳnh Khánh A, sinh ngày 18/4/2018. Ông Huỳnh Tuấn N và Bà Đỗ Huyền P thỏa thuận giao con chung cho Ông Huỳnh Tuấn N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Tuấn N và Bà Đỗ Huyền P tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Các vấn đề khác: Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm Ông Huỳnh Tuấn N và Bà Đỗ Huyền P cùng chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Ông Huỳnh Tuấn N và Bà Đỗ Huyền P.

- Về con chung: Có một con chung tên Huỳnh Khánh A, sinh ngày 18/4/2018. Ông Huỳnh Tuấn N và Bà Đỗ Huyền P thỏa thuận giao con chung cho Ông Huỳnh Tuấn N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Tuấn N và Bà Đỗ Huyền P tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Giấy chứng nhận kết hôn số 108 do Ủy ban nhân dân Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/7/2018 không còn giá trị pháp lý.

3. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Tuấn N và Bà Đỗ Huyền P mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà Ông Huỳnh Tuấn N và Bà Đỗ Huyền P đã nộp theo biên lai thu số 0011066, ngày 17/04/2019 của Chi cục Thi hành án Quận 6. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q6;
- Chi cục THADS Q.6;
- UBND Phường M, Q.F;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lại Thị Bình Minh